

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA H'LEO  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày: 13-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Đăng Khoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Y Manh A Drong.

- Ông Trần Hữu Linh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Trường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa:** Ông Ksor Y Kon – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HS, ngày 23 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Văn B;** sinh năm 20/8/1994 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1964 và bà Lại Thị T, sinh năm 1963; vợ là Lý Thị N, sinh năm 1997; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26 tháng 6 năm 2019, Lê Văn B bị Hạt kiểm lâm thị xã A, tỉnh G, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái phép, hình thức xử phạt chính: phạt tiền 23.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: nộp 7.055.872 đồng, chưa chấp hành phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**- Người làm chứng:** Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1985; Thôn 2, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 05/7/2022, Tổ công tác Công an xã Ea Hiao phối hợp cùng Kiểm lâm viên phụ trách địa bàn đang thực hiện kế hoạch tuần tra, kiểm soát bảo vệ rừng trên địa bàn xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk, khi đến trước nhà Lê Văn Bình, sinh năm 1994, trú tại thôn 7A, xã Ea Hiao thì phát hiện Lê Văn B đang điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát chờ 01 hộp gỗ Xoan đào có khối lượng 0,166 m<sup>3</sup> từ sân nhà B ra đường để đi chế biến làm kệ tivi. Tổ công tác tiến hành dừng xe để kiểm tra hành chính, thì B không xuất trình được giấy tờ hợp pháp chứng minh nguồn gốc lâm sản. Qua làm việc, Bình thừa nhận còn cất 03 hộp gỗ Xoan đào khác tại vườn cà phê phía sau bên phải nhà B, số gỗ này B cũng không xuất trình được giấy tờ hợp pháp chứng minh nguồn gốc lâm sản. Lê Văn B khai nhận 04 hộp gỗ Xoan đào nói trên do người đàn ông tên N (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát chờ đến nhà B bán cho B vào ngày 30/6/2022 với giá 1.500.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tạm giữ toàn bộ số gỗ nói trên cùng một số tang vật liên quan và mời Lê Văn B về trụ sở để làm việc.

Trước đó, ngày 26 tháng 6 năm 2019, Lê Văn bị Hạt kiểm lâm thị xã A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái phép, hình thức xử phạt chính: phạt tiền 23.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: nộp 7.055.872 đồng. Lê Văn B đã nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thông báo nộp phạt của Hạt kiểm lâm thị xã A, tỉnh G nhưng chưa chấp hành hình phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả.

Tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKS, ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo Lê Văn B về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát là phương tiện Lê Văn B sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 04 hộp gỗ Xoan đào khối lượng 0,569m<sup>3</sup> là vật chứng của vụ án.

Bị cáo Lê Văn B không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì thêm với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong quá trình điều tra bị cáo Lê Văn B đồng ý với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào khoảng 11 giờ ngày 05/7/2022 tại thôn 7, xã E, huyện E Lê Văn B đang điều khiển xe mô tô chở 01 hộp gỗ Xoan đào có khối lượng 0,166 m<sup>3</sup> thì bị phát hiện. Sau khi bị phát hiện B khai nhận còn cất 03 hộp gỗ Xoan đào khác tại vườn cà phê phía sau nhà B; nguồn gốc 04 hộp gỗ Xoan đào nói trên do người đàn ông tên N bán cho B vào ngày 30/6/2022 với giá 1.500.000 đồng. Tổng khối lượng gỗ được xác định là 0,569m<sup>3</sup> Xoan đào.

Trước đó, ngày 26 tháng 6 năm 2019, Lê Văn Bình bị Hạt kiểm lâm thị xã A, tỉnh G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác rừng trái phép, hình thức xử phạt chính: phạt tiền 23.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả: nộp 7.055.872 đồng. Lê Văn B đã nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thông báo nộp phạt của Hạt kiểm lâm thị xã A, tỉnh G nhưng chưa chấp hành hình phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả.

Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi khai thác rừng trái phép, chưa chấp hành hình phạt và biện pháp khắc phục hậu quả bị cáo lại có hành vi mua bán trái phép 0,569m<sup>3</sup> Xoan đào trái phép. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp luật để kết luận: Bị cáo Lê Văn B đã phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” được quy định tại điểm m khoản 1 khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a*

*đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.”*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt đủ nghiêm nhằm trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo. Ngoài ra, còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa phương có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật và xã hội cũng có phần hạn chế. Như vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Nam bán gỗ cho B không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát là phương tiện Lê Văn B sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 04 hộp gỗ Xoan đào có khối lượng 0,569m<sup>3</sup> là vật chứng của vụ án.

[4] Về án phí hình sự: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm m khoản 1 Điều 232; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn B 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ea Hiao, huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường

hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát, là phương tiện Lê Văn B sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 04 hộp gỗ Xoan đào có khối lượng 0,569m<sup>3</sup> là vật chứng của vụ án. Đặc điểm các vật chứng được lưu tại hồ sơ vụ án.

4. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo Lê Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao (Vụ giám đốc kiểm tra I);
- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Ea H'Leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Đăng Khoa**